

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HSST

Ngày 14 -7 -2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn; ông Vũ Quốc Phòng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên: Bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2021/HSST ngày 25 tháng 6 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021 đối với:

*** Bị cáo: Đỗ Mạnh C**, sinh năm 1999; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Đ và bà Trương Phương Y; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**** Bị hại:***

+ Cháu Lê Phương T, sinh ngày 04/4/2004 (đã chết); Người đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1966; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1966; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Đỗ Văn Đ, sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ dân phố H, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Mạnh C có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp ngày 11/12/2017 (không thời hạn).

Khoảng 22 giờ 00' ngày 04/02/2021, sau khi hết giờ làm việc tại công ty TNHH YKK thuộc khu công nghiệp hỗ trợ Đồng Văn 3, thị xã Duy Tiên, Đỗ Mạnh C điều khiển xe mô tô BKS 90B2 - 508.xx chở bạn về nhà ở phường Tiên Nội, thị xã Duy Tiên, sau đó điều khiển xe mô tô về nhà. Đến khoảng 00h05' ngày 05/02/2021, C điều khiển xe mô tô BKS 90B2 - 508.xx đi theo đường B, hướng T - V. Khi đi đến địa phận tổ dân phố S, phường Đ, C điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 60km/h trên làn đường phía bên ngoài (giáp với vạch tim đường). Cùng thời điểm này, phía trước cùng chiều có bà Nguyễn Thị S đang

điều khiển xe đạp ở vị trí vạch kẻ đường phân làn giữa làn xe thô sơ và cơ giới, phía sau chở cháu Lê Phương T (con gái bà S), tay cháu T dắt theo con bò. Do thiếu chú ý quan sát nên khi còn cách xe đạp do bà S điều khiển khoảng 20m thì C mới phát hiện ra, C không kịp xử lý nên đã để đầu xe mô tô BKS 90B2 - 508.xx đâm vào đuôi xe đạp của bà S, làm hai xe bị đổ xuống đường, rê trượt về phía trước. Bà S, cháu T và C cùng bị ngã xuống đường. Hậu quả: Cháu Lê Phương T bị thương tích nặng, được đưa đi bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam cấp cứu, đến 04h00' ngày 05/02/2021 bị tử vong; bà S bị xây sát nhẹ.

Khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn là chiều đường hướng QL21B - QL38 của đường Bạch Thái Bưởi thuộc địa phận tổ dân phố S, phường Đ, thị xã D. Đường có tổ chức giao thông hai chiều phân biệt hai chiều đường xe chạy ngược hướng bằng 02 vạch kẻ S màu trắng nét liền, mỗi vạch S rộng 0m10, hai vạch S song với nhau, khoảng ở giữa hai vạch S rộng 0m10. Chiều đường xe chạy hướng QL21B - QL38 rộng 7m40, vỉa hè bên phải rộng 02m20, mặt đường bên phải chiều này có bám nhiều đất, cát ướt phủ chân bó vỉa hè. Chiều đường xe chạy hướng QL38 - QL21B rộng 07m40, vỉa hè rộng 03m30.

Các dấu vết được đánh số từ 1 đến 9. Vết 1 là mảng vết cày, hướng QL21B - QL38 KT(4m50x0m13). Đo từ điểm gần nhất của dấu vết 1 vào chân bó vỉa hè bên phải là 4m25, điểm gần nhất của cuối vết 1 vào chân bó vỉa hè bên phải là 4m50. Từ điểm đầu vết 1 đo về phía QL38 4m30 là điểm đầu vết cày hướng QL21B - QL38 KT(7m50x0m02) được ký hiệu là 2. Đo từ điểm đầu vết 2 vào chân bó vỉa hè bên phải là 4m85, điểm cuối vết 2 vào chân bó vỉa hè bên phải là 6m40. Từ điểm đầu vết 2 đo về phía QL38 0m90 là điểm đầu gần nhất của mảng vết cày lết hướng QL21B - QL38 KT(9m10x01m70) được đánh số ký hiệu là 3. Đo từ điểm gần nhất của đầu vết 3 vào chân bó vỉa hè bên phải là 4m55, đo từ điểm gần nhất của vết 3 về QL38 5m40 là tâm nhựa vỡ KT(7m00 x 5m00) ký hiệu 4. Đo từ tâm 4 vào chân bó vỉa hè bên phải là 4m80. Từ tâm 4 đo về QL38 1m60 là điểm đầu vết cày hướng QL21B - QL38 KT(0m20x0m01) ký hiệu là 5. Từ điểm đầu vết 5 về QL38 0m10 là tâm trục bánh sau xe đạp ký hiệu là 6. Đo từ tâm trục bánh sau xe đạp vào chân bó vỉa hè bên phải là 1m36. Từ điểm cuối vết 5 về phía QL38 0m35 là điểm đầu mảng vết cày hướng QL21B - QL38 KT(1m10x0m30) ký hiệu là 7. Đo từ điểm gần nhất của đầu vết 7 vào chân bó vỉa hè bên phải 6m85. Từ điểm cuối vết 7 đo về QL38 0m85 là tâm khu vực máu KT(0m70x0m40) ký hiệu là 8. Đo từ tâm 8 vào chân bó vỉa hè bên phải là 5m05. Từ tâm bánh trước xe đạp đo về QL38 14m50 là vết 9. Đo từ tâm bánh sau xe mô tô vào chân bó vỉa hè bên phải là 0m75. Từ tâm trục bánh sau của xe mô tô đo về phía QL21B 1m90 là điểm mốc của hiện trường vụ tai nạn.

Khám xe mô tô BKS 90B2 -508.xx: Gương chiếu hậu bên trái bị đẩy từ trước về sau, có vết mài sạt kim loại KT(02x0,5)cm hướng từ trước ra sau, bề mặt bám dính bột đá. Ốp nhựa mặt sau gương có vết mài sạt nhựa KT(2,5x1)cm, hướng từ trước ra sau. Đầu mút tay nắm bên trái có vết mài sạt kim loại KT(2x1)cm không rõ hướng. Mặt nạ cụm đèn xi nhan hai bên phía trước bật rời khỏi vị trí ban đầu được giữ lại bởi hệ thống dây dẫn điện. Mặt ngoài bên phải mặt nạ và cánh yếm chắn gió bên phải có diện chùi sạch bụi KT(46x24)cm. Đầu cung chắn bùn phía trước bánh trước bị nứt vỡ nhựa trên diện (36x10)cm. Má

lớp bên phải bánh trước có vết mài sạt cao su trên diện (31x2,5)cm. Ốp đế chân trước bên phải bị đẩy lệch từ trước về sau. Đầu mút ốp cao su đế chân trước bên trái bị mài sạt cao su KT(3x2,5)cm để lộ kim loại bên trong và một số dấu vết khác do va chạm tạo nên.

Khám xe đạp nữ, màu S bạc: Nửa sau chấn bunn bánh sau bị đẩy gập hướng từ sau về trước, điểm gập cách điểm cuối cung chấn bunn này xx,5cm làm nửa sau chấn bunn này ép sát vào lớp bánh sau. Mặt ngoài ốc kim loại bắt hãm chấn bunn bánh sau có vết mài sạt kim loại KT(3x2)cm, hướng từ sau về trước, từ dưới lên trên, bề mặt bám dính nylon và màu đỏ (nghi sơn). Mặt ngoài bên phải khung kim loại giá đỡ hàng phía sau có vết mài sạt kim loại KT(2x0,3)cm, hướng từ dưới lên trên. Mặt lẫn lớp bánh sau có vết mài sạt cao su, chùi sạch bụi đất trên diện KT(26x4)cm. Vành bánh sau bị cong vênh biến dạng hướng từ sau về trước, từ phải sang trái làm gãy rời 03 nan hoa và một số dấu vết khác do va chạm tạo nên.

Khám nghiệm tử thi Lê Phương T: Tử thi dài 161cm, thể tạng trung bình. Lạnh tử thi rõ, mắt nhắm, đồng tử giãn, giác mạc mờ. Xây sát bầm tím vùng trâm thái dương trái KT(3,5x1,5)cm hướng từ trên xuống dưới. Xây sát vành tai trái KT(4x2)cm hướng từ trên xuống dưới. Xây sát da má trái KT(10x5)cm hướng từ trên xuống dưới. Xây sát bầm tím tháp mũi bên trái KT(4x2,5)cm hướng từ trên xuống dưới. Dập rách niêm mạc môi dưới lệch trái KT(2,5x2,5)cm. Xây sát mu bàn tay trái KT(4,5x1,5)cm hướng từ dưới lên trên. Xây sát gối trái KT(2x1,5)cm hướng từ trên xuống dưới. Xây sát mặt trước cẳng chân phải KT(0,5x0,1)cm hướng từ trên xuống dưới. Xây sát mặt sau ngoài cẳng chân trái KT(1,5x0,1)cm hướng từ trên xuống dưới và một số dấu vết khác trên cơ thể do va chạm tạo nên. Gia đình từ chối mổ tử thi.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 13/21/TT ngày 26/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam: *"Do không mổ tử thi nên không đủ căn cứ xác định nguyên nhân tử vong của Lê Phương T"*. Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 08/21/GĐPY - HS ngày 24/3/2021 của Viện Pháp y Quốc gia: *"Do không mổ tử thi nên không có đủ cơ sở khoa học để xác định chính xác nguyên nhân tử vong của Lê Phương T. Tuy nhiên, qua nghiên cứu hồ sơ bệnh án và các tài liệu do cơ quan trưng cầu cung cấp, có thể nhận định Lê Phương T chết do đa chấn thương (sọ não, ngực) nặng, không đáp ứng điều trị"*.

Sau khi tai nạn xảy ra, cơ quan Công an đã đo nồng độ cồn trong khí thở của Đỗ Mạnh C, kết quả: 0.000 mg/l.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên đã tạm giữ: 01 xe mô tô BKS: 90B2 - 508.xx, 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS: 90B2 - 508.xx, 01 giấy phép lái xe mô tô số 350175004744 hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp ngày 11/12/2017 cho Đỗ Mạnh C và 01 chiếc xe đạp nữ, màu sơn bạc của bà Nguyễn Thị S.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã cùng gia đình bồi thường cho gia đình nạn nhân Lê Phương T, các bên thống nhất xong về phần trách nhiệm dân sự đồng thời bà Nguyễn Thị S có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Đỗ Mạnh C. Đối với bà Nguyễn Thị S do bị thương nhẹ nên bà không yêu cầu gì.

Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 25/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo về tội *"Vi phạm quy định tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đỗ Mạnh C từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết; miễn hình phạt bổ sung và tuyên án phí đối với bị cáo. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không có tranh luận gì. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên và Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Đỗ Mạnh C có giấy phép lái xe mô tô theo quy định của pháp luật. Khoảng 00 giờ 05' ngày 05/02/2021, C điều khiển xe mô tô BKS 90B2 - 508.xx đi theo đường B, hướng T - V, đến địa phận tổ dân phố S, phường Đ, C điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 60km/h trên làn đường phía bên ngoài (giáp với vạch tim đường). Do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ xe và không giữ khoảng cách an toàn đối với phương tiện đi phía trước nên đã để đầu xe mô tô BKS 90B2 - 508.xx đâm vào đuôi xe đạp do bà Nguyễn Thị S đang điều khiển phía trước cùng chiều trên vị trí vạch kẻ đường phân làn giữa làn xe thô sơ và cơ giới, phía sau chở cháu Lê Phương T, tay cháu T đang dắt theo con bò, hậu quả cháu Lê Phương T bị ngã đập đầu xuống đường bị thương tích nặng dẫn đến tử vong.

Hành vi của Đỗ Mạnh C gây nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông, đồng thời ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương, hành vi của bị cáo điều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn đối với phương tiện đi phía trước đã vi phạm Điều 8, Điều 12 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả làm chết một người đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã cùng gia đình tích cực khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại và được đại diện gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ TNHS vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Từ nhận định trên xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy không cần phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của gia đình, xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa mình. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: đại diện của bị hại đã nhận tiền bồi thường, bà Nguyễn Thị S bị xây sát nhẹ nay không ai yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[5] *Về vật chứng vụ án*: Đối với chiếc xe mô tô BKS: 90B2 - 508.xx và đăng ký của xe mang tên Đỗ Mạnh C là tài sản hợp pháp của bị cáo và chiếc xe đạp nữ, màu S bạc là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị S nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên đã trả lại cho bị cáo C và bà S là đúng quy định của pháp luật. Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp cho Đỗ Mạnh C là giấy tờ hợp pháp của bị cáo, ngày 25/6/2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên trả lại cho bị cáo nên không đặt ra xem xét.

[6] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Mạnh C** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Mạnh C 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/7/2021).

Giao bị cáo Đỗ Mạnh C cho Ủy ban nhân dân phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Đỗ Mạnh C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người đại diện của người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận